UBND TỈNH NAM ĐỊNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:1515 /SGDĐT-GDTrH
V/v đánh giá tổng kết năm học 2023-2024, phương hướng, nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với giáo dục trung học

Nam Định, ngày 21 tháng 8 năm 2024

Kính gửi:
- Phòng GDĐT các huyện/thành phố;
- Các trường THPT trong tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Nam Định; trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ sở giáo dục, Sở GDĐT đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 và triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 đối với giáo dục trung học như sau:

Phần I
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

I. MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP; XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA (QG), XANH-SẠCH-ĐẸP-AN TOÀN (XSĐAT)

1. Mạng lưới trường, lớp, học sinh (HS)

Năm học 2023-2024, cấp THCS giữ ổn định số trường so với năm học 2022-2023. Hiện nay toàn tỉnh có 226 trường THCS với 235 điểm trường, các trường đã duy trì ổn định chất lượng giáo dục, củng cố hệ thống cơ sở vật chất (CSVC) như: phòng học, bàn ghế, sân chơi, bãi tập, thiết bị phục vụ học tập; duy trì ổn định và có những chuyển biến tích cực về chất lượng giáo dục.

Số trường học cấp THPT ổn định là 57 trường (trong đó có 12 trường ngoài công lập), số lớp và số HS của cả 02 cấp THCS và THPT có tăng nhẹ do việc tăng dân số tự nhiên.

Số lượng cơ sở giáo dục từng huyện/thành phố (Tính đến tháng 6/2024)

Cấp học	Tổng	Nam Định	Ý Yên	Vụ Bản	Mỹ Lộc	Nam Trực	Trực Ninh	Nghĩa Hưng	Hải Hậu	Xuân Trường	Giao Thủy
THCS	226	18	32	19	10	21	22	25	35	21	23
THPT (công lập)	45	5	6	4	2	4	4	5	7	4	4
THPT (ngoài CL)	12	3	1	1	0	2	1	1	1	1	1

Số lớp và HS của 03 năm học liền kề (Tính đến tháng 6/2024)

Năm học	THCS			THPT		
	Trường	Lớp	HS	Trường	Lớp	HS
2021-2022	226	2.994	115.233	57	1.367	53.846
2022-2023	226	3.033	116.833	57	1.392	56.943
2023-2024	226	3.151	124.892	57	1.433	60.271

2. Xây dựng trường đạt chuẩn QG, XSĐAT

Năm học 2023-2024, Sở GDĐT đã tổ chức đánh giá ngoài và tham mưu UBND tỉnh công nhận 25 trường trung học đạt chuẩn QG (23 trường THCS, 02 trường THPT) và 29 trường trung học đạt chuẩn XSĐAT (25 trường THCS, 04 trường THPT).

Hiện tại số trường đạt chuẩn QG cấp THCS là 221/226 (97,78%), THPT công lập là 42/45 (93,33%); số trường đạt chuẩn XSĐAT cấp THCS là 209/226 (92,47%), THPT công lập là 21/45 (46,66%). Các đơn vị tiêu biểu có 100% các trường THCS đạt chuẩn QG là các huyện Hải Hậu, Trực Ninh, Giao Thủy, Vụ Bản (Chi tiết Phụ lục 1A, 1B).

Kết quả xây dựng trường đạt chuẩn QG và XSĐAT (tính đến tháng 06/2024)

Năm học	Trường THCS đạt chuẩn		Trường THPT đạt chuẩn	
	QG	XSĐAT	QG	XSĐAT
2021-2022	218/226	199/226	41/45	13/45
	96,46	88,05%	91,11%	28,88%
2022-2023	220/226	207/226	41/45	16/45
	97,34%	91,59%	91,11%	35,55%
2023-2024	221/226	209/226	42/45	17/45
	97,78%	92,47%	93,33%	37,77

Việc xây dựng trường đạt chuẩn QG ở một số huyện, thành phố còn khó khăn do thiếu quỹ đất, nhiều đơn vị công trình xây dựng đã hết hạn sử dụng, có những trường nhiều năm chưa được đầu tư cơ sở vật chất (CSVC). Việc củng cố, duy trì CSVC của các nhà trường đã đạt chuẩn chưa thường xuyên, liên tục do không có

kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa. Một số đơn vị chưa tích cực trong công tác đăng ký đánh giá ngoài để công nhận trường đạt chuẩn QG, XSĐAT[1].

II. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TOÀN DIỆN

1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Sở GDĐT đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn[2] các cơ sở giáo dục (CSGD) xây dựng kế hoạch giáo dục và thực hiện chương trình giáo dục theo quy định; các nhà trường đã xây dựng Kế hoạch giáo dục của nhà trường, Hội đồng trường phê duyệt và gửi về đơn vị quản lý trực tiếp. Sở GDĐT và phòng GDĐT các huyện/thành phố đã kiểm tra, góp ý các kế hoạch giáo dục của các nhà trường để thống nhất trong công tác quản lí, chỉ đạo; giao quyền chủ động cho các Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt kế hoạch dạy học môn học/các hoạt động giáo dục của các tổ nhóm chuyên môn; các hoạt động kiểm tra, thanh tra của Sở GDĐT và Phòng GDĐT dựa trên kế hoạch giáo dục nhà trường đã được Hội đồng trường phê duyệt.

Kế hoạch giáo dục của các đơn vị phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi nhà trường, vừa đảm bảo tính khoa học, sư phạm, vừa đảm bảo yêu cầu chuẩn đầu ra của Chương trình GDPT 2018; đảm bảo thống nhất giữa kế hoạch thực hiện Chương trình GDPT 2018 và kế hoạch thực hiện Chương trình GDPT 2006 (đối với cấp THPT), tích hợp lồng ghép các nội dung dạy học với các hoạt động trải nghiệm để tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, đảm bảo mục tiêu hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Một số nhà trường đã chú trọng việc xây dựng và thực hiện các chủ đề/bài học STEM đối với một số môn học phù hợp nhằm phát huy tối đa tính tích cực, chủ động của học sinh trong quá trình tổ chức dạy học và nâng cao khả năng vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh[3].

Sở GDĐT chỉ đạo các đơn vị xây dựng phân phối chương trình thực hiện môn học linh hoạt, phù hợp, sắp xếp thời khóa biểu khoa học để phù hợp số giáo viên hiện có. Các trường đã xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đảm bảo vừa thực hiện Chương trình GDPT 2006 vừa thực hiện Chương trình GDPT 2018 hiệu quả.

---

[1] 06 trường THPT đã hết hạn chuẩn QG chưa đăng ký đánh giá ngoài (THPT Hoàng Văn Thụ, Thịnh Long, Lê Quý Đôn, Nguyễn Khuyến, Trần Hưng Đạo và Ngô Quyền); 12 trường THPT ngoài công lập và 03 trường công lập chưa đạt chuẩn QG (THPT Nguyễn Huệ, Đỗ Huy Liêu, An Phúc).

[2] Công văn số 367/SGDĐT-GDTrH ngày 23/3/2021 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch của nhà trường; Công văn số 1459/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2023 của Sở GDĐT Nam Định về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Công văn số 1875/SGDĐT-GDTrH ngày 24/10/2023 của Sở GDĐT Nam Định về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Công văn số 2090/SGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập trong chương trình GDPT 2018 đối với giáo dục phổ thông và GDTX; Công văn số 1390/SGDĐT-GDTrH ngày 11/8/2023 của Sở GDĐT về việc chuyển trường đối với học sinh phổ thông và chuyển đổi môn học, cụm chuyên đề học tập lựa chọn cấp THPT từ năm học 2023-2024.

[3] Thực hiện linh hoạt theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 367/SGDĐT-GDTrH ngày 21/03/2021 của Sở GDĐT Hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhà trường (hướng dẫn thực hiện Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường); Công văn số 1459/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2023 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Công văn số 1875/SGDĐT-GDTrH ngày 24/10/2023 của Sở GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

100% các đơn vị đã đảm bảo tiến độ chương trình năm học và tổ chức kiểm tra, đánh giá theo kế hoạch.

Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường tại các cơ sở giáo dục trung học đảm bảo đúng quy định: tổ chức dạy học các môn học tích hợp (Khoa học tự nhiên; Lịch sử và Địa lí)[4]; tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương linh hoạt[5], Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với đơn vị[6]; tổ chức dạy chuyên đề (cấp THPT) phù hợp nguyện vọng[7]; tổ chức dạy học các môn học có nội dung lựa chọn (Công nghệ; Giáo dục thể chất,...) vừa đáp ứng nguyện vọng của học sinh nhưng phù hợp với đội ngũ của nhà trường, môn Giáo dục thể chất các đơn vị chủ yếu chọn dạy chương trình cơ bản ở tất cả các khối lớp; tổ chức dạy học các môn học khác[8].

Việc xây dựng và tổ chức thực hiện các môn học và chuyên đề học tập lựa chọn cho học sinh lớp 10, 11 được các trường thực hiện đúng theo quy định. Tất cả các trường THPT căn cứ vào thực tế giáo viên hiện có, phòng học của nhà trường, thiết bị dạy học, phòng thí nghiệm và nguyện vọng của học sinh tổ chức xây dựng kế hoạch bố trí học sinh lớp 10,11 theo các nhóm môn học và cụm chuyên đề học tập lựa chọn; đồng thời công khai các phương án lựa chọn, tổ chức tư vấn cho cha mẹ học sinh, học sinh lựa chọn môn học và các cụm chuyên đề học tập lựa chọn phù hợp với định hướng nghề nghiệp. Việc chuyển đổi môn học hoặc chuyển trường đối với học sinh học Chương trình GDPT 2018 khó khăn hơn so với học sinh học theo Chương trình GDPT 2006. Tuy nhiên, việc xây dựng tổ hợp môn lựa chọn của một số trường THPT chưa thực sự khoa học.

Sở GDĐT đã ban hành văn bản hướng dẫn việc chuyển đổi môn học, cụm chuyên đề học tập lựa chọn cấp THPT từ năm học 2023-2024[9]; khuyến khích các nhà

---

[4] Môn KHTN: Một số đơn vị tổ chức dạy song song 02 hoặc 03 chủ đề từ đầu năm học. Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó linh hoạt bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên. Môn Lịch sử và Địa lí: Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì.

[5] Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

[6] Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Dạy sau Chào cờ và sau Sinh hoạt lớp đảm bảo thời lượng theo quy định.

[7] Khuyến khích các nhà trường tổ chức riêng các lớp học theo từng môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn, linh hoạt bố trí số học sinh theo từng lớp học và xây dựng thời khóa biểu phù hợp để đáp ứng tối đa nguyện vọng của học sinh. Đẩy mạnh tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn môn học phù hợp với năng lực, sở trường và định hướng nghề nghiệp của học sinh đảm bảo công khai, minh bạch.

[8] Môn Tin học: 100% các trường THCS thực hiện chương trình theo quy định tại Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông. Môn Nghệ thuật cấp THCS: Bố trí dạy học đồng thời các nội dung đảm bảo tương đương về thời lượng trong từng học kì. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch giáo dục của giáo viên.

[9] Công văn số 2090/SGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập trong chương trình GDPT 2018 đối với giáo dục

trường tổ chức xếp các lớp học (lớp dành cho các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc) và lớp học riêng theo từng môn học lựa chọn để đáp ứng tối đa nguyện vọng của học sinh. Phân công giáo viên và xây dựng thời khóa biểu giữa các lớp học theo tổ hợp môn học bắt buộc và các lớp học riêng theo từng môn học lựa chọn đảm bảo khoa học, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên của nhà trường. Đẩy mạnh tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn các tổ hợp do nhà trường xây dựng đảm bảo công khai, minh bạch.

Sở GDĐT đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học...; dạy học tích hợp, lồng ghép trong các môn học và hoạt động giáo dục về nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định…;

Việc tổ chức dạy học tại các trường THPT chuyên theo Chương trình GDPT 2018 đảm bảo đúng quy định tại Công văn số 4171/BGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2022 về việc hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên cấp trung học phổ thông.

Tuy nhiên ở một số đơn vị, kế hoạch giáo dục còn đề ra một số giải pháp chưa có tính khả thi cao. Một số đơn vị xây dựng các chủ đề/chuyên đề dạy học tích hợp còn hạn chế. Việc xây dựng tổ hợp môn lựa chọn của một số trường THPT chưa thực sự khoa học.

2. Đổi mới cơ chế quản lý chuyên môn; hoạt động của cụm trường và Hội đồng chuyên môn

Các cơ sở giáo dục trung học tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lí trong các cơ sở giáo dục trung học10, trong đó tập trung đổi mới cơ chế quản lý chuyên môn như: Tự chủ trong xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học[11], đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường, trong hoạt động chuyên môn; nâng cao chất lượng kiểm tra việc thực hiện công tác chuyên môn; tăng cường cơ sở

---

phổ thông và GDTX; Công văn số 1390/SGDĐT-GDTrH ngày 11/8/2023 của Sở GDĐT về việc chuyển trường đối với học sinh phổ thông và chuyển đổi môn học, cụm chuyên đề học tập lựa chọn cấp THPT từ năm học 2023-2024.

[10] Theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

[11] Công văn số 1088/SGDĐT- GDTrH ngày 11/9/2013 của Sở GDĐT về việc nâng cao chất lượng và hiệu quả sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn góp phần đổi mới đồng bộ PPDH và KTĐG.

vật chất và các thiết bị dạy học dùng chung, đáp ứng việc áp dụng phương pháp dạy học tích cực khi thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Hội đồng chuyên môn cấp tỉnh đã chủ động tích cực triển khai công tác chuyên môn trong năm học: xây dựng chuyên đề, đề ôn thi tốt nghiệp THPT dùng chung; tham gia công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, đặc biệt đối với Chương trình GDPT 2018; tham gia ban ra đề, coi thi, chấm thi các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, các kỳ khảo sát chất lượng do Sở GDĐT tổ chức.

Trong năm học 2023-2024, các Cụm trường THPT đã tổ chức được nhiều hội nghị, hội thảo, hội giảng[12] về thực hiện Chương trình GDPT 2018. Các hội nghị, hội thảo, hội giảng giúp giáo viên các nhà trường được gặp gỡ trao đổi, thảo luận chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm về đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá nhằm nâng cao hiệu quả công tác giảng dạy, góp phần triển khai thực hiện thành công Chương trình GDPT 2018. Bên cạnh đó, các Cụm trường THPT tổ chức nhiều hoạt động chuyên môn cho học sinh như: thi học sinh giỏi cấp cụm, thi thử tốt nghiệp THPT… nhằm nâng cao chất lượng dạy học của các nhà trường.

Sở GDĐT đã tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi THCS cấp tỉnh năm học 2023-2024 với sự tham gia tích cực của 97 thầy giáo, cô giáo đến từ các trường THCS thuộc 10 phòng GDĐT huyện, thành phố. Hội thi nhằm phát hiện, công nhận, tôn vinh giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp THCS và nhân rộng những điển hình tiên tiến, góp phần thu hút sự quan tâm của các lực lượng xã hội tham gia giáo dục học sinh, tạo động lực phát triển sự nghiệp giáo dục của địa phương và của toàn ngành, qua đó, tạo động lực cho giáo viên phấn đấu hoàn thiện bản thân, đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nghề nghiệp; thúc đẩy chất lượng, hiệu quả sinh hoạt chuyên môn và đẩy mạnh các phong trào thi đua trong trường học; khuyến khích, động viên, tạo cơ hội cho giáo viên rèn luyện kỹ năng tự học, sáng tạo, giao lưu học hỏi, trao đổi, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm trong công tác giảng dạy. Kết thúc Hội thi có 97/97 giáo viên được công nhận đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi THCS cấp tỉnh.

3. Đổi mới phương pháp dạy học (PPDH)

Sở GDĐT đã chỉ đạo các trường THPT tổ chức Hội thảo dạy học các môn học lớp 11 thực hiện Chương trình GDPT 2018 (mỗi cụm trường THPT tổ chức 01 Hội thảo); chỉ đạo phòng GDĐT các huyện/thành phố tổ chức Hội thảo dạy học các môn học lớp 8 thực hiện Chương trình GDPT 2018. Thông qua các video tiết dạy được các nhà trường xây dựng trong Hội thảo, các cán bộ quản lý, giáo viên đã thảo luận, đề xuất ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm các tiết dạy sách giáo khoa mới.

Các trường, tổ chuyên môn, giáo viên đã thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đặc biệt trong thực hiện Chương trình GDPT 2018. Các nhà trường đã chú trọng sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học (xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện, quy định cụ thể số bài học nghiên cứu trong mỗi học kì của từng tổ/nhóm chuyên môn) nhằm thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, bồi dưỡng năng lực giáo viên. Tại các cơ sở giáo

[12] Trong đó có 09 Hội thảo, Hội giảng thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 11 (09/09 Cụm trường THPT).

dục được kiểm tra, thanh tra và trong Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh nhiều giáo viên đã thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học trong các giờ dạy.

Tuy nhiên, việc đổi mới phương pháp dạy học ở một số đơn vị chưa có chiều sâu; một số đơn vị chưa khai thác hiệu quả trang thiết bị dạy học; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học chưa đạt hiệu quả như mong muốn, nguyên nhân do một số giáo viên còn ngại thay đổi, năng lực sử dụng công nghệ thông tin còn hạn chế.

4. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá

Các trường thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT đối với lớp 9, lớp 12 và Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 10 và lớp 11. 100% các trường học trong toàn tỉnh đã thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ cuối năm học trên cơ sở nội dung kiến thức cốt lõi, kỹ năng cơ bản và các yêu cầu cần đạt của của chương trình giáo dục. Tuy nhiên, ở một số đơn vị giáo viên chưa thực hiện đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá (chưa chú ý đánh giá HS thông qua thực hành, sản phẩm, hồ sơ học tập của HS; chưa kết hợp thường xuyên giữa đánh giá kết quả và đánh giá quá trình rèn luyện, học tập của HS) do cần thời gian nhiều hơn để thực hiện đa dạng các hình thức kiểm tra.

Sở GDĐT đã tổ chức tập huấn xây dựng ma trận, đề kiểm tra thực hiện Chương trình GDPT 2018; tổ chức các đợt khảo sát chất lượng trên phạm vi toàn tỉnh để từ đó điều chỉnh công tác chỉ đạo dạy và học phù hợp với điều kiện thực tiễn từng đơn vị; chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị triển khai ôn tập, củng cố kiến thức, kỹ năng cho học sinh, nhất là học sinh khối 12 chuẩn bị tham dự thi tốt nghiệp THPT; tổ chức 02 đợt thi thử tốt nghiệp THPT đối với học sinh/học viên lớp 12 nhằm tạo điều kiện giúp học sinh làm quen với bài thi tốt nghiệp THPT, nâng cao chất lượng kì thi tốt nghiệp THPT năm 2024. Đặc biệt, Sở GDĐT đã tổ chức khảo sát chất lượng triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 8 gồm 05 môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí (lựa chọn khoảng 20% số trường THCS của mỗi huyện/thành phố); đối với lớp 11 khảo sát 10 môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lí, Hoá học, Sinh học và Tin học cho 100% các trường THPT trong tỉnh.

5. Đổi mới công tác tuyển sinh vào 10

Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành văn bản chỉ đạo hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024-2025 (gồm tuyển sinh vào lớp 10 chuyên Lê Hồng Phong và tuyển sinh không chuyên) kịp thời, đúng quy chế; chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch, tuyên truyền rộng rãi công tác tuyển sinh, công khai các điều kiện giáo dục trước khi tuyển sinh, chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất, hướng dẫn học sinh đăng kí tuyển sinh, thu hồ sơ, tổ chức coi, chấm thi, sơ duyệt tại đơn vị…

Các đơn vị đã triển khai thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 theo đúng các Quy chế tuyển sinh, Kế hoạch tuyển sinh các lớp đầu

cấp được UBND tỉnh phê duyệt; đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác, khách quan, thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh[13].

6. Tổ chức dạy thêm học thêm (DTHT)

Sở GDĐT đã ban hành văn bản hướng dẫn DTHT trong các nhà trường[14]; xây dựng Kế hoạch kiểm tra năm học 2023-2024 trong đó kiểm tra công tác chỉ đạo, quản lý DTHT các phòng GDĐT, việc tổ chức hoạt động DTHT tại các nhà trường[15].

100% các trường THPT tổ chức DTHT đã xây dựng Kế hoạch DTHT, nộp Kế hoạch DTHT về Sở GDĐT theo quy định. Cơ bản tất cả học sinh trong các nhà trường đều đăng ký tham gia học thêm (số học sinh THCS là 124.892; số học sinh THPT là 60.271). Nội dung dạy thêm gồm củng cố, nâng cao kiến thức kĩ năng cho học sinh; ôn thi tuyển sinh vào lớp 10; ôn thi tốt nghiệp THPT; tổ chức dạy thêm bằng hình thức dạy học trực tiếp.

Tại các trường được kiểm tra, cơ bản đã triển khai công tác DTHT theo Kế hoạch đã xây dựng. Hoạt động DTHT trong các nhà trường góp phần vào việc nâng cao chất lượng dạy học. Tuy nhiên, qua kiểm tra tại một số trường, có nội dung trong hồ sơ DTHT chưa đầy đủ; kế hoạch DTHT chưa khoa học, phù hợp; chất lượng của kế hoạch bài dạy thêm ở một số môn, khối lớp, GV còn hạn chế.

7. Kết quả tổ chức dạy và học ngoại ngữ

Năm học 2023-2024, toàn tỉnh đã triển khai dạy chương trình tiếng Anh hệ 10 năm cho 100% HS khối lớp 9 cấp THCS và 100% HS khối lớp 12 cấp THPT; triển khai chương trình môn ngoại ngữ thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho 100% học sinh khối lớp 6, 7, 8 cấp THCS và 100% học sinh khối lớp 10, 11 cấp THPT. Tiếp tục duy trì việc dạy tiếng Nga, tiếng Pháp cho HS của trường THCS Trần Đăng Ninh và THPT chuyên Lê Hồng Phong, đồng thời khuyến khích HS học tiếng Anh của các trường này chọn học tiếng Nga, tiếng Pháp là ngoại ngữ 2.

Năm học này là năm thứ ba triển khai Đề án tăng cường giảng dạy tiếng Anh trong các trường phổ thông tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2026[16]. Việc triển khai dạy tiếng Anh với GVNN tạo không khí sôi nổi, thân thiện trong lớp học, tăng cường kỹ năng nghe, nói và giao tiếp, giúp học sinh tự tin hơn, tích cực hơn trong học tập[17].

Năm học	Số trường	Số GV nước ngoài	Số HS
2023-2024	29	61	15.545

[13] Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 22/3/2024 của UBND tỉnh Nam Định về việc Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025; Công văn 535/SGDĐT-GDTrH ngày 02/4/2024 về việc hướng dẫn huy động trẻ vào mầm non và lớp 1, tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2024-2025; Công văn số 645/SGDĐT-GDTrH ngày 17/4/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai một số nội dung thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025; Quyết định số 593/QĐ-SGDĐT ngày 29/3/2024 của Sở GDĐT về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025 của Sở GDĐT.

[14]Công văn số 1405/SGDĐT-GDTrH ngày 06/09/2022 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện Quy định về dạy thêm, học thêm trong nhà trường từ năm học 2022-2023; Công văn số 1639/SGDĐT-GDTrH ngày 15/9/2023 về việc chấn chỉnh việc dạy thêm, học thêm năm học 2023-2024

[15]Quyết định số 1087/QĐ-SGDĐT ngày 30/8/2023 của Sở GDĐT về việc Phê duyệt kế hoạch kiểm tra năm học 2023-2024.

[16] Đã thông báo danh sách các nhà trường và trung tâm liên kết thực hiện Đề án: https://namdinh.edu.vn/van-ban-cong-van/van-ban-so-gd-dt/van-ban-gdtrh.

[17] Năm học 2023-2024 có 07 trung tâm ngoại ngữ tham gia Đề án dạy tại các nhà trường gồm: Trung tâm E-Connect, Ecolink, Ortus, Sydney, Smart English và THT, Ismart.

8. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho HS; khắc phục tình trạng bạo lực học đường và các hiện tượng tiêu cực khác

Sở GDĐT đã tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường; thực hiện tốt Đề án "Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025" của UBND tỉnh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học.

Các đơn vị luôn coi trọng việc tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường, hầu hết các nhà trường đã xây dựng được bộ quy tắc ứng xử; thực hiện nghiêm túc việc xây dựng môi trường xanh, sạch, an toàn, thân thiện đẩy mạnh công tác tuyên truyền đáp ứng đúng mục tiêu sứ mạnh của các nhà trường, của ngành. Đảm bảo công tác xây dựng văn hóa học đường là một hoạt động thường xuyên, liên tục.

Hầu hết các đơn vị thực hiện có quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường;…

9. Công tác giáo dục thể chất

Sở GDĐT đã chỉ đạo 100% cơ sở giáo dục (CSGD) đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018; duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

Các CSGD đều duy trì nền nếp thực hiện việc tập thể dục buổi sáng, chống mệt mỏi sau mỗi tiết học, bài thể dục giữa giờ, bài võ cổ truyền theo quy định của Bộ GDĐT; nhiều trường học tổ chức các hoạt động giữa giờ, bài thể dục giữa giờ dưới nhiều hình thức phong phú, đa dạng; tổ chức các hoạt động TDTT dưới nhiều hình thức, hướng dẫn cho học sinh biết tự luyện tập thể dục thể thao và biết chơi ít nhất một môn thể thao theo năng lực, sở trường của các em; duy trì các câu lạc bộ TDTT (Aerobic, võ thuật-võ nhạc: võ Cổ truyền, Vovinam…, các môn bóng, cầu lông, cờ vua…); chú trọng thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, giáo dục giá trị sống, giáo dục kỹ năng sống, các kỹ năng thoát hiểm, kỹ năng phòng vệ …vào các hoạt động giáo dục thể chất. Ngoài ra, các CSGD còn triển khai chương trình phổ cập bơi cứu đuối; tăng cường triển khai công tác phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh; hướng dẫn cho học sinh biết cách tự cứu mình, cứu người. Các CSGD đã tích cực tổ chức thành công Hội khoẻ Phù Đổng cấp cơ sở và tham gia Hội khoẻ Phù Đổng tỉnh Nam Định lần thứ XI năm 2024.

10. Hoạt động giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông và công tác phân luồng HS sau THCS và THPT

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh[18]; Sở GDĐT đã tích cực chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện công tác hướng nghiệp, phân luồng, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia công tác giáo dục hướng nghiệp[19]. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả[20].

Được sự hỗ trợ Liên minh STEM, trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp và các giảng viên đến từ các trường đại học, Sở GDĐT đã tổ chức hội thảo và tập huấn về tổng quan dạy học STEM, quy trình Khám phá Khoa học, quy trình thiết kế kĩ thuật trong dạy học STEM, Adruino và Trí tuệ nhân tạo trong dạy học cho cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các trường THCS, THPT trong toàn tỉnh. Đây cũng là đội ngũ nòng cốt của các đơn vị trong việc định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp cho học sinh trong các nhà trường phổ thông.

Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên đã phối hợp với các trường THCS trên địa bàn TP. Nam Định và huyện Mỹ Lộc tổ chức dạy hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho 3.006 học sinh; đồng thời tổ chức tư vấn, hướng nghiệp cho 2.350 học sinh lớp 9.

11. Ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2024

Sở GDĐT đã chỉ đạo các trường THPT tổ chức ôn thi tốt nghiệp năm 2024[21], trong đó yêu cầu các trường: củng cố cho học sinh nắm vững những kiến thức, kĩ năng cơ bản trong chương trình cấp trung học phổ thông, tập trung chủ yếu ở chương trình lớp 12 (bám sát nội dung tinh giản Chương trình theo quy định); tổ chức ôn tập, rà soát, hệ thống lại những nội dung chương trình cốt lõi; tăng cường hướng dẫn học sinh tự ôn tập; kiểm tra, đánh giá kết quả ôn tập của học sinh; khai thác và sử dụng các phần mềm, trang web dữ liệu ôn tập, kiểm tra đánh giá trực tuyến; chú ý phân loại các nhóm đối tượng học sinh để tổ chức ôn tập cho phù hợp, không gây quá tải; chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn của các đơn vị biên soạn, khai thác các nguồn tài liệu hỗ trợ ôn tập; cập nhật Đề tham khảo 2024 và các đề thi chính thức các năm gần đây, phân tích để định hướng cho việc ôn tập; chia sẻ các nguồn tài liệu, đề ôn tập do Sở GDĐT tập huấn tới tất cả các cán bộ, giáo viên trong đơn vị.

Sở GDĐT đã kiểm tra việc tổ chức ôn thi tốt nghiệp của các nhà trường theo kế hoạch đã ban hành, các nhà trường đã xây dựng kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT, kế

---

[18] Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 100/KH-UBND của UBND tỉnh Nam Định; Công văn số 1038/SGDĐT ngày 13/8/2019 của Sở GDĐT.

[19] Công văn 395/SGDĐT ngày 25/3/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2022"; Công văn số 451/SGDĐT-GDTrH ngày 7/4/2020 về việc triển khai hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường và Công văn số 1398/SGDĐT-GDTrH về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTrH năm học 2022-2023, trong đó có nội dung giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề.

[20] Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học; Công văn số 1303/SGDĐT-GDTrH ngày 08/9/2020 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học từ năm học 2020-2021.

[21] Công văn số 472/SGDĐT-GDTrH ngày 26/3/2024 của Sở GDĐT Nam Định về việc tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2024 đối với học sinh lớp 12.

hoạch bài dạy (giáo án) tương đối công phu, đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất cho công tác ôn thi.

Tuy nhiên, một số đơn vị tổ chức dạy ôn thi tốt nghiệp nhiều, gây quá tải cho học sinh, nội dung dạy và đề ôn tập chưa đảm bảo độ phân hoá học sinh trong một lớp dẫn đến một số môn có kết quả thấp hơn so với kỳ thi năm 2023.

12. Kết quả giáo dục toàn diện

12.1. Kết quả xếp loại hạnh kiểm/rèn luyện, học lực/học tập cấp THCS, THPT *(chi tiết Phụ lục 3)*

a) Kết quả hạnh kiểm/rèn luyện: Tỉ lệ xếp loại hạnh kiểm Tốt ở lớp 9 so với kết quả rèn luyện loại Tốt ở lớp 6, 7, 8 và lớp 12 so với lớp 10, 11 là khá tương đồng, không có sự khác biệt đáng kể.

Bảng tổng hợp đánh giá kết quả rèn luyện HS lớp 6, 7, 8 cấp THCS năm học 2023-2024

TT	Khối	Tổng số HS	ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Tổng khối 6-7-8		96.176	85.110	88,5	10.049	10,4	942	1,0	75	0,1
1	Khối 6	38.118	34.261	89,9	3.553	9,3	291	0,8	13	0,0
2	Khối 7	30.198	26.607	88,1	3305	10,9	262	0,9	24	0,1
3	Khối 8	27.860	24.242	87,0	3.191	11,5	389	1,4	38	0,1

Bảng tổng hợp kết quả hạnh kiểm lớp 9 cấp THCS năm học 2023-2024

TT	Khối	Tổng số HS	HẠNH KIỂM							
			Tốt		Khá		TB		Yếu	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	Khối 9	28.716	26.335	91,7	2230	7,8	151	0,5	0	0,0

Bảng tổng hợp đánh giá kết quả rèn luyện HS lớp 10, 11 cấp THPT năm học 2023-2024

TT	Khối	Tổng số HS	ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Tổng khối 10-11		41.727	38.686	92,7	2.569	6,2	336	0,8	136	0,3
1	Khối 10	21.262	19.587	92,1	1.407	6,6	187	0,9	81	0,4
2	Khối 11	20.465	19.099	93,3	1.162	5,7	149	0,7	55	0,3

Bảng tổng hợp kết quả hạnh kiểm lớp 12 cấp THPT năm học 2023-2024

TT	Khối	Tổng số HS	HẠNH KIỂM							
			Tốt		Khá		TB		Yếu	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	Khối 12	18.544	18.075	97,5	430	2,3	38	0,2	1	0,0

b) Kết quả học lực/học tập: Kết quả xếp loại học lực loại Giỏi ở lớp 9 là 35,9% trong khi đó đánh giá kết quả học tập loại Tốt của lớp 6, 7, 8 là 31,2%, thấp hơn 4,7%; kết quả HS đạt học lực loại Giỏi ở lớp 12 là 71,8% trong khi đó đánh giá kết quả học tập Loại Tốt của lớp 10, 11 là 51,2%, thấp hơn 20,6%.

Bảng tổng hợp đánh giá kết quả học tập HS lớp 6, 7, 8 cấp THCS năm học 2023-2024

TT	Khối	ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Tổng khối 6-7-8		30.828	32,1	37.251	38,7	25.205	26,2	2.892	3,0
1	Khối 6	12.431	32,6	15.147	39,7	9.538	25,0	1.002	2,6
2	Khối 7	9.717	32,2	11.513	38,1	8062	26,7	906	3,0
3	Khối 8	8.680	31,2	10.591	38,0	7.605	27,3	984	3,5

Bảng tổng hợp kết quả học lực lớp 9 cấp THCS năm học 2023-2024

TT	Khối	HỌC LỰC									
		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	Khối 9	10.301	35,9	11.805	41,1	6587	22,9	23	0,1	0	0,0

Bảng tổng hợp đánh giá kết quả học tập HS lớp 10, 11 cấp THPT năm học 2023-2024

TT	Khối	ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Tổng khối 10-11		20.099	48,2	17.828	42,7	3.589	8,6	211	0,5
1	Khối 10	9.613	45,2	9.449	44,4	2.088	9,8	112	0,5
2	Khối 11	10.486	51,2	8.379	40,9	1.501	7,3	99	0,5

Bảng tổng hợp kết quả học lực lớp 12 cấp THPT năm học 2023-2024

TT	Khối	HỌC LỰC									
		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	Khối 12	13.308	71,8	4.899	26,4	336	1,8	1	0,0	0	0,000

12.2. Kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025

a) Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên: Có 1.926 thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên Lê Hồng Phong (giảm 268 thí sinh đăng kí dự thi so với kì tuyển sinh năm trước) và đã tuyển được 553 thí sinh. Thành phố Nam Định có số lượng HS đỗ và nhập học cao nhất 328 HS; huyện Hải Hậu có số lượng HS đỗ và nhập học thấp nhất 09 HS (Phụ lục 4A).

b) Kỳ thi vào lớp 10 THPT không chuyên năm học 2024-2025: Toàn tỉnh có 23.262 thí sinh đăng kí dự thi, trong đó có 21.242 thí sinh đạt từ điểm sàn 25,00 trở

lên (trung bình 5,00 điểm/môn, trong đó Toán và Ngữ văn tính hệ số 2, Ngoại ngữ hệ số 1), 2.331 thí sinh đạt từ điểm 43,00 điểm trở lên (khoảng 10%). Trong đó TP Nam Định có tỷ lệ HS đạt điểm 43,00 trở lên/số học sinh tốt nghiệp THCS cao nhất 18,95% (Phụ lục 4B,C).

12.3. Kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024

Sở GDĐT đã thực hiện tốt công tác chuẩn bị và tổ chức kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 tại Nam Định đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực.

Theo số liệu phân tích điểm thi từ nguồn báo điện tử VnExpress, Nam Định đứng thứ 2 cả nước với điểm bình quân các môn thi đạt 7,369 điểm. Đặc biệt, có 9/9 môn nằm trong Top 10 các tỉnh có điểm trung bình cao nhất toàn quốc, cụ thể:

STT	Môn thi	Điểm trung bình	Thứ tự trên toàn quốc năm 2024
1	Toán học	7,26	1
2	Vật lí	7,24	3
3	Hóa học	7,28	3
4	Sinh học	6,76	6
5	Ngữ văn	8,05	4
6	Lịch sử	7,14	3
7	Địa lí	7,93	3
8	GDCD	8,8	2
9	Tiếng Anh	5,85	9

Tỉnh Nam Định có 01 học sinh đạt thủ khoa khối C toàn quốc (Em Phạm Thị Trà My, trường THPT Giao Thuỷ); có 423 thí sinh đạt điểm 10 ở 8/9 môn thi, trong đó, môn Ngữ văn có 1 học sinh đạt điểm 10 (em Phạm Quỳnh Anh, học sinh trường THPT Mỹ Tho, là 1 trong 2 học sinh đạt điểm 10 môn Ngữ văn trên toàn quốc), môn Vật lý có 3 em, môn Hóa học có 48 học sinh, môn Sinh học có 2 em, môn Lịch sử có 56 học sinh, môn Địa lí có 85 em, môn Giáo dục công dân có 209 em, môn Ngoại ngữ có 19 học sinh.

Kết quả tốt nghiệp THCS đạt 99,97%; tốt nghiệp THPT đạt 99,99%, có 55/57 trường THPT đạt tỉ lệ 100%. Phân tích kết quả chi tiết tại Phụ lục 5A, B, C.

12.4. Kết quả thi học sinh giỏi (HSG) cấp tỉnh, quốc gia, quốc tế

a) Thi HSG cấp tỉnh

Kì thi chọn HSG của tỉnh thành lập đội tuyển dự thi HSG quốc gia có 464 giải, trong đó 37 giải Nhất, 89 giải Nhì, 203 giải Ba, 135 giải Khuyến khích[22];

Kì thi chọn HSG cấp tỉnh, đối với cấp THCS có 1.379 học sinh đạt giải[23] (70 giải Nhất, 438 giải Nhì, 471 giải Ba, 400 giải Khuyến khích); đối với cấp THPT có

[22] Quyết định số 1210/QĐ-SGDĐT ngày 26/9/2023 Về việc công nhận kết quả thi và giải cá nhân trong kỳ thi chọn học sinh giỏi tỉnh thành lập đội tuyển dự thi học sinh giỏi cấp quốc gia năm học 2023-2024;

1.034 học sinh đạt giải (56 giải Nhất, 378 giải Nhì, 339 giải Ba, 261 giải Khuyến khích). Kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh đã tạo động lực để giáo viên, học sinh các nhà trường nỗ lực phấn đấu thi đua lập thành tích cho cá nhân và nhà trường.

b) Thi HSG cấp quốc gia

Nam Định có 84/95 HS dự thi đạt giải, trong đó có 8 giải Nhất, 29 giải Nhì, 23 giải Ba và 24 giải Khuyến khích, có 06 học sinh được chọn tham dự kì thi chọn các đội tuyển quốc gia dự thi Olympic khu vực và quốc tế năm 2024 (môn Toán: 04; môn Vật lí: 01; môn Hóa học: 01).

III. VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn

Sở GDĐT tích cực, chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo đồng thời chủ động ban hành các văn bản hướng dẫn các CSGD tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, tập huấn sử dụng sách, thẩm định tài liệu giáo dục địa phương, tập huấn mô-đun 5,9, tập huấn xây dựng ma trận cấp THPT tại Bộ GDĐT.

Sở GDĐT kịp thời ban hành Công văn hướng dẫn triển khai Chương trình GDPT, tăng cường công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện Chương trình GDPT 2018 nhất là đối với lớp 8, 11, chỉ đạo các CSGD chủ động, thường xuyên tổ chức nghiên cứu nội dung chương trình môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT trong các buổi sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.

Chỉ đạo các nhà trường tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch đầu tư mua sắm trang, thiết bị dạy học; kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GV đáp ứng yêu cầu CT GDPT 2018. Sở GDĐT đã yêu cầu các đơn vị rà soát danh mục thiết bị dạy học cấp THCS, THPT theo Thông tư 38 và 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT và phân loại theo 03 danh mục: Danh mục thiết bị đề nghị tỉnh đầu tư, Danh mục đề nghị UBND huyện/thành phố đầu tư và Danh mục nhà trường tự mua sắm bổ sung phục vụ dạy và học.

Tuy nhiên, qua kiểm tra, giám sát, một số đơn vị còn thiếu chủ động trong việc tham mưu các cấp chính quyền địa phương trong công tác chuẩn bị các điều kiện cho việc đổi mới Chương trình GDPT 2018; đặc biệt công tác rà soát, bổ sung trang thiết bị, rà soát sắp xếp đội ngũ.

2. Việc bồi dưỡng GV, CBQL CSGD phổ thông triển khai Chương trình GDPT 2018

Căn cứ kế hoạch của Bộ, Sở GDĐT đã ban hành Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng GV và CBQL thực hiện Chương trình GDPT 2018 năm 2023, 2024 và tiến hành tổ chức thực hiện theo kế hoạch, qua đó đã nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình

---

[23] Quyết định số 248/QĐ-SGDĐT ngày 15/3/2024 Về việc công nhận kết quả thi và giải cá nhân trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 8, 9 THCS năm học 2023-2024; Quyết định số 251/QĐ-SGDĐT ngày 19/3/2024 Về việc công nhận kết quả thi và giải cá nhân trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 11, 12 THPT&GDTX năm học 2023-2024.

GDPT 2018 tại các đơn vị, trong đó cấp học THCS và THPT tổ chức 16 đợt tập huấn, bồi dưỡng theo hình thức trực tiếp và trực tuyến[24].

Sở GDĐT đã chỉ đạo các trường THPT tổ chức 09 hội thảo dạy học môn học lớp 11 thực hiện Chương trình GDPT 2018 (mỗi cụm trường THPT tổ chức 01 Hội thảo); chỉ đạo 10 phòng GDĐT các huyện/thành phố tổ chức Hội thảo dạy học môn học lớp 8 thực hiện Chương trình GDPT 2018 để trao đổi kinh nghiệm, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho CBQL, GV thực hiện chương trình, SGK lớp 8, 11 trong học kì I năm học 2023-2024; đã tổ chức tập huấn sử dụng SGK lớp 9 và lớp 12 cho 100% CBQL,GV.

Các phòng GDĐT đã chỉ đạo các trường thường xuyên nghiên cứu, trao đổi, thảo luận nội dung Chương trình tổng thể, Chương trình giáo dục môn học, SGK, các mô-đun và các tài liệu khác có liên quan; tăng cường tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên và liên tục thông qua hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp, các đơn vị tổ chức trao đổi chuyên môn (Hội thảo, tọa đàm) theo cụm trường (miền).

3. Việc tổ chức biên soạn, thẩm định tài liệu giáo dục địa phương (GDĐP)

Sở GDĐT Nam Định đã tiến hành biên soạn, thẩm định Tài liệu Giáo dục địa phương các khối lớp 6,7,8,10,11 theo đúng lộ trình triển khai chương trình GDPT 2018. Tài liệu Giáo dục địa phương được Bộ GDĐT phê duyệt đã được chuyển đến cho các cơ sở giáo dục, giáo viên và học sinh trong toàn tỉnh bằng file mềm.

Sở GDĐT đã tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh trình Bộ GDĐT phê duyệt[25] Tài liệu Giáo dục địa phương lớp 9 và lớp 12.

Hiện nay tỉnh Nam Định chưa in ấn, phát hành các cuốn Tài liệu Giáo dục địa phương lớp 1,2,3,4,6,7,8,10 và 11 đã được Bộ GDĐT phê duyệt do chưa có những hướng dẫn cụ thể về nội dung này.

4. Việc lựa chọn sách giáo khoa (SGK)

Sở GDĐT Nam Định đã tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định cụ thể tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Nam Định[26]; chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa[27]; thẩm định hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa của các cơ

---

[24] Tập huấn mô-đun 5,9 bằng hình thức trực tiếp cho 100% CBQL và GV cấp THPT, đại diện CBQL và GV của 226 trường THCS; tập huấn nâng cao năng lực quản lý chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT 2018 cấp THCS, THPT cho CBQL và tổ trưởng chuyên môn; tập huấn xây dựng ma trận, bản đặc tả và đề kiểm tra các môn học theo CT GDPT 2018 cấp THPT; tập huấn đại trà thực hiện dạy các môn tích hợp cấp THCS cho đại điện 226 trường THCS và các phòng GDĐT ở các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, tập huấn dạy học Quốc phòng an ninh; tập huấn dạy học STEM cho đội ngũ cốt cán cấp THCS, THPT; tập huấn hướng dẫn thực hiện Thông tư về lựa chọn SGK, tập huấn học sinh Khuyết tật cấp THCS, tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin, AI vào dạy học cho 100% giáo viên các cấp học toàn ngành bằng hình thức trực tuyến, tập huấn về thư viện và thiết bị trường học; Tập huấn dạy học Tài liệu Giáo dục địa phương 8, 11.

[25] Công văn số 380/UBND-VP7 ngày 25/7/2024 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Nam Định lớp 5, lớp 9 và lớp 12.

[26] Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 về việc Ban hành Quy định cụ thể tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Nam Định.

[27] Kế hoạch số 126/KH-SGDĐT ngày 22/01/2024 của Sở GDĐT về tổ chức thực hiện Thông tư số 27/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 377/SGDĐT-GDTrH ngày 14/3/2024 của Sở GDĐT về tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 5, lớp 9 và lớp 12; Công văn số 877/SGDĐT-GDTrH ngày 22/5/2024 của Sở GDĐT về tập huấn, hướng dẫn triển khai Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND.

sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý theo quy định; rà soát báo cáo của các Phòng GDĐT về kết quả thẩm định và danh mục sách giáo khoa của các cơ sở giáo dục lựa chọn; tổng hợp kết quả, lập danh mục sách giáo khoa được các cơ sở giáo dục lựa chọn để trình Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét lựa chọn theo quy định; phối hợp với các nhà xuất bản tổ chức Hội nghị trực tuyến để giới thiệu các bộ SGK, tổ chức Hội thảo, hướng dẫn các đơn vị sử dụng SGK theo hình thức trực tuyến.

Cơ bản, các cơ sở giáo dục và các Phòng GDĐT đã tổ chức lựa chọn SGK theo hướng dẫn; báo cáo kết quả và nộp hồ sơ lựa chọn SGK đúng thời gian quy định.

5. Đánh giá việc triển khai Chương trình GDPT đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 10 và lớp 11 năm học 2023-2024

a) Thuận lợi

Luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh trong triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018; sự quan tâm ủng hộ và tạo điều kiện của cấp ủy, chính quyền các huyện, thành phố, các xã, thị trấn; cha mẹ học sinh và dư luận xã hội ủng hộ đối với việc thực hiện 01 chương trình, nhiều bộ SGK…;

Sở GDĐT đã chủ động, kịp thời chỉ đạo các đơn vị triển khai xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với tình hình thực tiễn các nhà trường;

Các nhà trường cơ bản thực hiện các quy định về dạy học và kiểm tra đánh giá đúng quy định, phân công giáo viên dạy các khối lớp thực hiện Chương trình GDPT 2018 phù hợp với điều kiện của nhà trường; tích cực triển khai công tác chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018: bồi dưỡng giáo viên qua tham gia tập huấn các mô đun, tập huấn chuyên môn, góp ý SGK, lựa chọn, dạy thử nghiệm SGK, rà soát các điều kiện cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, đội ngũ….

b) Khó khăn, tồn tại

Đội ngũ giáo viên cấp THCS chưa đảm bảo về cơ cấu (một số môn thừa, một số môn thiếu) dẫn đến khó khăn trong việc triển khai Chương trình GDPT 2018;

Phân công giáo viên ở một số môn học chưa phù hợp (môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí; Nội dung giáo dục địa phương…);

Trong tổ chức dạy học, còn có giáo viên xây dựng kế hoạch bài học chưa phù hợp, chưa sử dụng hiệu quả các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chưa chú trọng sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; việc ứng dụng Công nghệ thông tin vào dạy học còn hạn chế;

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học còn hạn chế do chưa có nguồn kinh phí mua sắm thiết bị dạy học cho các lớp triển khai Chương trình GDPT 2018; chủ yếu các đơn vị thực hiện việc xã hội hóa và sử dụng thiết bị cũ, thiết bị tự làm.

IV. CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG, PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ

Sở GDĐT đã trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ giai đoạn 2021-2030 nhằm bảo đảm đội ngũ đủ về số lượng, khắc phục tình trạng thừa thiếu và bảo đảm cơ cấu hợp lý theo từng môn học, cấp học, nhất là những môn học mới; đồng thời nâng cao chất lượng đội ngũ, đáp ứng lộ trình triển khai Chương trình

GDPT 2018 và đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, khắc phục những hạn chế, yếu kém của một bộ phận GV trong thời gian qua.

Tuy nhiên, ở một số địa phương vẫn tồn tại hiện tượng thừa, thiếu cục bộ về chủng loại (các môn mới theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018 như giáo viên dạy môn Âm nhạc, Mĩ thuật, Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên, các nội dung liên quan đến giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp).

Đối với cấp THPT, Sở GDĐT đã biệt phái lượt 31 GV từ trường thừa GV sang trường thiếu; các phòng GDĐT đã tiến hành điều động, biệt phái, tăng cường hơn 162 GV. Trong năm 2024, Sở GDĐT đã tuyển dụng mới được 69 giáo viên THPT các môn học, đặc biệt có giáo viên Âm nhạc và Mĩ thuật theo cơ cấu giáo viên của Chương trình GDPT 2018.

V. CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHÁC

1. Công tác phổ cập giáo dục (PCGD)

Năm học 2023-2024, 10/10 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh đã triển khai và thực hiện nghiêm túc công tác PCGD. Nam Định đã phấn đấu liên tục trong nhiều năm và kết quả đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3[28].

2. Tổ chức và tham gia các cuộc thi, hội thi, giao lưu của HS

Năm học 2023-2024, Sở GDĐT tiếp tục tổ chức tốt các cuộc thi, hội thi và các phong trào thi đua: KHKT dành cho HS trung học; Toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh; Hùng biện tiếng Anh... Các cuộc thi, hội thi được tổ chức công bằng, nghiêm túc, đúng quy chế; kết quả các cuộc thi, hội thi được công bố công khai trên cổng thông tin của ngành, cụ thể:

Cuộc thi Khoa học Kỹ thuật (KHKT) và ngày hội STEM dành cho HS trung học cấp tỉnh với sự tham gia của 45 trường THPT công lập và 10 phòng GDĐT trong toàn tỉnh. Kết quả 57/87 dự án KHKT dự thi đạt giải (06 giải Nhất, 10 giải Nhì, 15 giải Ba và 26 giải KK) và 45/69 sản phẩm STEM được xếp loại xuất sắc, trong đó 02 dự án KHKT của trường THPT chuyên Lê Hồng Phong và trường THPT Trần Hưng Đạo được lựa chọn dự thi cấp quốc gia; sản phẩm của trường THPT chuyên Lê Hồng Phong đạt giải Nhì, sản phẩm của trường THPT Trần Hưng Đạo đạt giải Tư quốc gia.

Hội thi giải Toán và các môn Khoa học bằng Tiếng Anh cấp tỉnh năm học 2023-2024 do Sở GDĐT tổ chức có 986 học sinh tham dự, trong đó có 119 học sinh lớp 8 và 867 học sinh lớp 11. Kết quả có 601/986 học sinh đạt giải, trong đó 32 giải Nhất, 183 giải Nhì, 208 giải Ba và 178 giải Khuyến khích.

Hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh năm học 2023-2024 do Sở GDĐT tổ chức có 121 HS THCS và 144 HS THPT tham dự, trong đó có 74 HS THCS và 74 HS THPT được lựa chọn vào vòng thi Chung kết. Kết quả, tại vòng Chung kết, khối THCS có 74 HS đạt giải (07 giải Nhất, 24 giải Nhì, 22 giải Ba và 21 giải Khuyến khích); khối THPT có 65 HS đạt giải (06 giải Nhất, 20 giải Nhì, 21 giải Ba và 18 giải Khuyến khích). Qua Hội thi đã thấy sự tiến bộ vượt bậc về năng lực nghe, nói tiếng Anh của các em HS, đặc biệt có nhiều em HS nhỏ tuổi thi vượt lớp và đạt kết quả cao.

---

[28] Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh Nam Định Về việc công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xoá mù chữ năm 2023.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

Sở GDĐT đã tổ chức các lớp tập huấn phần mềm hỗ trợ giảng dạy các môn học; tiếp tục chỉ đạo các đơn vị triển khai Office 365 tới 100% cán bộ giáo viên, tổ chức hội thảo và tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào quản trị nhà trường; chỉ đạo các đơn vị bước đầu tiến hành chuyển đổi số trong một số nội dung như: nộp báo cáo, nộp đề kiểm tra định kỳ, giải quyết các thủ tục hành chính mức độ 4 (chuyển trường, đề nghị công nhận trường chuẩn quốc gia…), thi Khoa học kỹ thuật (KHKT), Hùng biện Tiếng Anh…

Một số phòng GDĐT đã trang bị cho 100% trường THCS có phòng họp trực tuyến (phòng GDĐT Nam Trực, Trực Ninh...); các nhà trường đã ký kết hợp đồng với nhà mạng đảm bảo mỗi trường có ít nhất 01 đường truyền Internet tốc độ cao; toàn tỉnh có 589 phòng thực hành Tin học với số lượng 7.218 máy đang sử dụng tốt và 2.604 máy vi tính phục vụ cho công tác quản lý của các nhà trường trong đó: THCS có 467 phòng với 4.524 máy tính và 1.873 máy tính phục vụ công tác quản lý; THPT có 122 phòng với 2.694 máy tính và 731 máy tính phục vụ công tác quản lý; hầu hết các máy tính đều được kết nối Internet.

Đội ngũ giáo viên đã tích cực ứng dụng CNTT trong bồi dưỡng chuyên môn qua việc khai thác và sử dụng học liệu điện tử, xây dựng bài giảng điện tử, tổ chức dạy học trực tuyến, tích cực hưởng ứng cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử E-learning của Sở GDĐT và Bộ GDĐT. Cộng đồng giáo viên sáng tạo tỉnh Nam Định với lực lượng đông đảo. Các cán bộ, giáo viên trong cộng đồng đã được tập huấn, tham dự hội thảo và là lực lượng tiên phong trong phong trào đổi mới sáng tạo trong dạy, học và ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học.

Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử Tiếng Anh do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tổ chức đã thu hút được đông đảo cán bộ quản lý và giáo viên tham dự. Kết quả ở cấp THCS và THPT có 05 giải, trong đó có 01 giải Nhất, 01 giải Ba và 03 giải Khuyến khích.

Hiện nay các đơn vị đã triển khai phần mềm quản lý nhà trường của Bộ GDĐT. Tuy nhiên, việc đưa dữ liệu lên cơ sở dữ liệu ngành của tỉnh và của Bộ GDĐT cũng còn một số vướng mắc do chưa có sự phối kết hợp của các đơn vị viết phần mềm.

4. Cộng đồng giáo viên sáng tạo, tổ chức dạy học kết nối

Tiếp tục duy trì hoạt động của Cộng đồng giáo viên sáng tạo; các cán bộ, GV trong cộng đồng là lực lượng tiên phong trong phong trào đổi mới sáng tạo trong dạy, học và ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học. Đầu năm học 2023-2024, tỉnh Nam Định có 07 thầy, cô giáo trên tổng số 900 GV toàn quốc được Microsoft toàn cầu công nhận trở thành Chuyên gia giáo dục sáng tạo của Microsoft và Giám đốc Sở GDĐT đã ban hành văn bản cử 07 thầy cô MIEE của Nam Định tham dự lễ Vinh danh toàn quốc tại Hà Nội ngày 28/10/2023[29].

[29]1. Đ/c Đoàn Trung Tuyến, Hiệu trưởng THCS Giao Thịnh, huyện Giao Thủy; 2. Đ/c Phạm Văn Ninh, Phó Hiệu trưởng THPT Nguyễn Khuyến; 3. Đ/c Trần Mạnh Cường, Giáo viên THPT Nguyễn Khuyến; 4. Đ/c Nguyễn Thị Thanh Huyền, Giáo viên THPT Mỹ Lộc; 5. Đ/c Nguyễn Thị Thu Trang, Giáo viên Tiểu học Nghĩa Hồng, huyện Nghĩa Hưng. 6.Đ/c Đặng Thị Phương, Giáo viên THPT Nguyễn Đức Thuận; 7. Đ/c Trần Thị Hồng Duyên, Giáo viên THCS Kim Thái, huyện Vụ Bản. Quyết định số 1310/QĐ-SGDĐT ngày 24/10/2023

Năm học 2023-2024, các đơn vị tích cực tổ chức dạy học kết nối đến nay có nhiều GV đã chủ động kết nối dạy học xuyên biên giới trong và ngoài nước trường THPT chuyên Lê Hồng Phong đã thực hiện Kế hoạch dạy học kết nối các môn Toán lớp 9, Vật lý lớp 9 với các trường THCS xây dựng chất lượng cao trong toàn tỉnh; THCS Trần Đăng Ninh, THCS Phùng Chí Kiên, THCS Hải Tân, THPT Nguyễn Khuyến, THPT Nguyễn Huệ[30].

Sở GDĐT đã tổ chức tập huấn ứng dụng AI trong thiết kế bài giảng với hơn 550 điểm cầu tới tất cả các phòng GDĐT, các trường tiểu học, THCS, THPT, trung tâm GDTX, GDNN-GDTX, trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định với hơn 6.000 cán bộ quản lý, giáo viên, thành viên cộng đồng giáo viên sáng tạo dự tập huấn và gần 10.000 lượt xem trực tuyến trên YouTube mỗi buổi[31].

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Năm học 2023-2024 là năm cuối cùng thực hiện Chương trình GDPT 2006. Lĩnh vực giáo dục trung học đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt được và vượt hầu hết các chỉ tiêu giáo dục đề ra; kết quả giáo dục trung học tiếp tục được duy trì cả về thành tích HSG quốc gia, chất lượng thi tốt nghiệp THPT, cũng như chất lượng giáo dục toàn diện. Các cuộc thi cũng như các phong trào thi đua, sáng tạo được phát huy và đạt hiệu quả cao; toàn ngành hoàn thành kế hoạch năm học đúng thời gian và đảm bảo tiến độ chương trình; triển khai thành công việc thực hiện Chương trình GDPT 2018 và chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng triển khai chương trình lớp 9, 12 trong năm học 2024-2025.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Một số đơn vị thiếu GV nên phân công giáo viên dạy chưa đảm bảo đúng năng lực chuyên môn.

Việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá ở một số đơn vị còn hạn chế và chưa đồng đều giữa các đơn vị do công tác chỉ đạo của một số đơn vị chưa sâu sát, một bộ phận giáo viên có tuổi cũng ảnh hưởng đến việc đổi mới PPDH.

Thiết bị đáp ứng việc đổi mới Chương trình GDPT 2018 còn hạn chế do không có nguồn kinh phí cấp bổ sung mua sắm ảnh hưởng phần nào đến việc đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;

---

[30] Công văn chỉ đạo, Minh chứng: https://namdinh.edu.vn/van-ban-cong-van/van-ban-so-gd-dt/van-ban-gdtrh/to-chuc-day-hoc-ket-noi-nam-hoc-2022-2023.html
(1) Trần Đăng Ninh: https://namdinh.edu.vn/tin-tuc-su-kien/to-chuc-gio-hoc-ket-noi-da-quoc-gia-tai-truong-thcs-tran-dang-ninh-thanh-pho-nam-dinh.html; (2) THCS Phùng Chí Kiên https://namdinh.edu.vn/tin-tuc-su-kien/tiet-hoc-ket-noi-xuyen-bien-gioi-tai-truong-thcs-phung-chi-kien-chu-de-le-hoi-nam-moi-.html; (3) THPT Nguyễn Khuyến: https://namdinh.edu.vn/tin-tuc-su-kien/nhan-rong-mo-hinh-truong-hoc-ket-noi-.html; https://namdinh.edu.vn/tin-tuc-su-kien/tiet-hoc-tieng-anh-ket-noi-tai-truong-thpt-nguyen-khuyen-sang-tao-khong-gian-sang-tao-cung-microsoft-teams.html; http://thptso3laocai.laocai.edu.vn/hoat-dong-chuyen-mon/tiet-hoc-ket-noi-mon-ngu-van-cua-truong-thpt-so-3-tp-lao-cai-va-thpt-nguyen-khuyen-nam-dinh-1238177; (4) THCS Hải Tân, Hải Hậu: http://thptnguyenhue.edu.vn/tin-tuc-su-kien/noi-vong-tay-lon-tiet-hoc-xuyen-bien-gioi-mot-trai-nghiem-thu-vi-cua-cac-em-hoc-sinh-truongthcs-hai-tan.html; (5) THPT Nguyễn Huệ: http://thptnguyenhue.edu.vn/tin-tuc-thong-bao/gio-hoc-xuyen-bien-gioi.html;

[31] https://namdinh.edu.vn/tin-tuc-su-kien/so-gddt-nam-dinh-to-chuc-tap-huan-ung-dung-ai-trong-thiet-ke-bai-giang-cho-giao-vien.html

Một số đơn vị chưa quan tâm đến việc tổ chức giáo dục kỹ năng sống, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo cho học sinh, một phần do các trường xây dựng kế hoạch DTHT quá tải.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM HỌC 2024-2025

A. PHƯƠNG HƯỚNG

1. Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018[32] đối với tất cả các khối lớp, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học. Chuẩn bị tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 giai đoạn 2020-2025.

2. Chú trọng thực hiện công tác phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS và THPT.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học.

4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh.

5. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

6. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

7. Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục trung học; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

8. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; sử dụng học bạ số cấp THCS và THPT.

---

[32] Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018, Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020, Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức - Ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm.

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM HỌC 2024-2025

I. Thực hiện chương trình giáo dục trung học

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường

Các trường THPT, các Phòng GDĐT chỉ đạo đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch giáo dục được Hội đồng trường phê duyệt và tổ chức dạy học các môn học theo quy định[33], trong đó lưu ý một số nội dung sau:

a) Kế hoạch giáo dục của nhà trường thể hiện việc huy động đầy đủ nguồn lực, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường trong kế hoạch giáo dục của các môn học, hoạt động giáo dục; lưu ý việc xây dựng phân phối chương trình các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp phù hợp với tình hình thực tế[34]. Tiếp tục thực hiện chương trình các môn ngoại ngữ theo Chương trình GDPT 2006 đối với đối tượng học sinh chưa học được ngoại ngữ theo Chương trình GDPT 2018.

b) Đối với trường THPT chuyên Lê Hồng Phong, tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 4171/BGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên cấp THPT.

c) Đối với các môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn cấp THPT: Tăng cường xếp các lớp học riêng theo từng môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn, linh hoạt bố trí sĩ số học sinh theo từng lớp học để đáp ứng tối đa nguyện vọng của học sinh; phân công giáo viên và xây dựng thời khóa biểu giữa các lớp học bảo đảm tính khoa học; tổ chức tốt việc tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn các môn học, chuyên đề học tập lựa chọn bảo đảm công khai, minh bạch.

d) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kĩ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác.

e) Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến

---

[33] Công văn số 367/SGDĐT-GDTrH ngày 21/03/2021 của Sở GDĐT Hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhà trường; Công văn số 702/SGDĐT-GDTrH ngày 12/5/2022 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023.

[34] Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở giáo dục.

g) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh. Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1232/SGDĐT-GDTrH ngày 8/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn bổ sung thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

b) Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm cụm/miền trường trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

c) Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT theo đúng quy định[35], không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm

[35] Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn[36].

b) Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10, học sinh lớp 12 làm quen với định hướng đề thi tốt nghiệp THPT[37].

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục trung học, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp THPT[38].

b) Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS và sau THPT theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

II. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS

a) Phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học. Tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu.

b) Tiếp tục tham mưu cơ chế, chính sách, quy hoạch phát triển, đổi mới mô hình tổ chức và quản lý hoạt động của trường THPT chuyên Lê Hồng Phong đáp ứng mục tiêu phát triển năng khiếu về một số môn học cho học sinh đạt kết quả tốt trong rèn luyện và học tập trên cơ sở bảo đảm giáo dục phổ thông toàn diện, tạo nguồn đào tạo nhân tài, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước.

c) Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả; duy trì phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

2. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Phòng GDĐT tham mưu thực hiện tốt việc tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại

---

[36] Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; Công văn số 1232/SGDĐT-GDTrH ngày 8/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn bổ sung thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023

[37] Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cấu trúc định dạng đề thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025 .

[38] Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025".

ngữ, Mĩ thuật, Âm nhạc, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018[39]. Tiếp tục thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên THCS theo quy định của Chính phủ.

b) Thường xuyên rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đại trà; gắn việc tập huấn sử dụng sách giáo khoa với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Nâng cao hiệu quả tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn cho học sinh trung học.

3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

a) Các nhà trường thông báo công khai danh mục SGK và hỗ trợ cha mẹ học sinh mua cho học sinh đầy đủ, kịp thời trước khai giảng năm học 2024-2025 và chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, bảo đảm, chất lượng, đúng quy định.

b) Nghiên cứu chương trình tài liệu giáo dục của địa phương, linh hoạt trong việc sử dụng tài liệu giảng dạy, khai thác các nguồn học liệu phù hợp và ứng dụng công nghệ thông tin, AI (trí tuệ nhân tạo) vào giảng dạy để nâng cao chất lượng.

4. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để có thể tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình. Khuyến khích các trường có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kĩ năng sống cho học sinh; tăng cường phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập.

b) Tiếp tục phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

5. Tham gia và tổ chức các kì thi, cuộc thi

Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông, kì thi học sinh giỏi cấp tỉnh, quốc gia, quốc tế; các kì khảo sát chất lượng, thi thử TN THPT năm 2025; tích cực tham gia hội thi Hùng biện tiếng Anh, hội thi Toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh, Cuộc thi KHKT và Ngày Hội STEM, Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp THPT và các cuộc thi, Hội thi, phong trào thi đua khác, đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT (có văn bản hướng dẫn riêng).

Xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào 10 năm học 2025-2026, kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh mang tính kế thừa các năm học trước và phù hợp với CT GDPT 2018.

---

[39] Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

III. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục trung học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1. Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 20/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

2. Chỉ đạo các nhà trường đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ[40]; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

4. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo[41]. Đặc biệt lưu ý chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mĩ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục và hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học gắn với việc tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra: các cơ sở giáo dục trung học tư thục, các cơ sở giáo dục có hợp tác, đầu tư của nước ngoài, việc phối hợp với các tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện các hoạt động giáo dục; các chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài, chương trình giáo dục bằng tiếng nước ngoài[42].

6. Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định. Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kì thi tốt nghiệp THPT năm 2025 và các kì thi, cuộc thi cấp tỉnh, quốc gia, quốc tế, đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Sở, Bộ GDĐT. Chọn lọc tổ chức hoặc tham gia các cuộc thi của địa phương theo chủ trương tinh giảm các kỳ thi, cuộc thi, hội thi[43] nhằm giảm áp lực đối với giáo viên và học sinh.

---

[40] Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030".

[41] Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 1010/SGDĐT ngày 29/6/2022 của Sở GDĐT về việc sử dụng SGK, sách tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 1259/SGDĐT-GDTrH ngày 26/7/2023 của Sở GDDDDT về việc triển khai thực hiện việc cung ứng sách giáo khoa phục vụ năm học 2023-2024 và những năm tiếp theo.

[42] Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018; Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014.

[43] Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 về tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017-2018.

7. Đẩy mạnh công tác truyền thông: Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học tạo sự đồng thuận của xã hội, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về GDĐT, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: Công tác triển khai thực hiện CT GDPT 2018; việc dạy thêm, học thêm; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS và THPT[44].

IV. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với các cơ sở giáo dục trung học, cán bộ quản lý và giáo viên trung học theo quy định. Lưu ý việc xây dựng và khen thưởng các cơ sở giáo dục phổ thông điển hình về đổi mới.

2. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

3. Các cơ sở giáo dục trung học thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND các huyện, thành phố;
- Giám đốc Sở;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, GDTrH.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH NAM ĐỊNH

Vũ Đức Thọ

[44] Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 12/8/2022 của Bộ GDĐT hợp nhất Quyết định về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS và THPT; Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 hướng dẫn chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp trung học phổ thông.